

**NGHỊ QUYẾT**

**Ban hành quy định chế độ hỗ trợ đối với người làm nhiệm vụ  
phòng, chống dịch Covid-19 trên địa bàn tỉnh Đồng Tháp**

**HỘI ĐỒNG NHÂN DÂN TỈNH ĐỒNG THÁP  
KHÓA X - KỲ HỌP THỨ HAI**

*Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 19 tháng 6 năm 2015;  
Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Tổ chức Chính phủ và Luật Tổ chức  
chính quyền địa phương ngày 22 tháng 11 năm 2019;*

*Căn cứ Luật Ngân sách nhà nước ngày 25 tháng 6 năm 2015;*

*Căn cứ Nghị định số 163/2016/NĐ-CP ngày 21 tháng 12 năm 2016 của  
Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Ngân sách nhà nước;*

*Căn cứ Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật ngày 22 tháng 6 năm  
2015; Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Ban hành văn bản quy phạm  
pháp luật ngày 18 tháng 6 năm 2020;*

*Căn cứ Nghị quyết số 16/NQ-CP ngày 08 tháng 02 năm 2021 của Chính  
phủ về chi phí cách ly y tế, khám, chữa bệnh và một số chế độ đặc thù trong  
phòng, chống dịch Covid-19;*

*Xét Tờ trình số 64/TTr-UBND ngày 26 tháng 7 năm 2021 của Ủy ban  
nhân dân Tỉnh về dự thảo Nghị quyết ban hành quy định chế độ hỗ trợ đối với  
người làm nhiệm vụ phòng, chống dịch Covid-19 trên địa bàn tỉnh Đồng Tháp;  
Báo cáo thẩm tra của Ban Văn hoá - Xã hội Hội đồng nhân dân Tỉnh; ý kiến  
thảo luận của đại biểu Hội đồng nhân dân tại kỳ họp.*

**QUYẾT NGHỊ:**

**Điều 1. Phạm vi điều chỉnh, đối tượng áp dụng**

Nghị quyết này quy định chế độ hỗ trợ đối với người làm nhiệm vụ phòng, chống dịch Covid-19 trên địa bàn tỉnh Đồng Tháp ngoài quy định tại Điều 2 Nghị quyết số 16/NQ-CP ngày 08 tháng 02 năm 2021 của Chính phủ về chi phí cách ly y tế, khám, chữa bệnh và một số chế độ đặc thù trong phòng, chống dịch Covid-19 (sau đây gọi là Nghị quyết số 16/NQ-CP).

**Điều 2. Mức hỗ trợ đối với người làm nhiệm vụ phòng, chống dịch Covid-19**

1. Hỗ trợ cấp bách một lần cho lực lượng tham gia liên tục công tác phòng chống dịch trên địa bàn tỉnh, với mức khoán cụ thể từ 500.000 đồng (năm trăm ngàn đồng) đến 5.000.000 đồng (năm triệu đồng).

*(Có phụ lục chi tiết kèm theo).*

2. Hỗ trợ thêm bằng 50% mức phụ cấp chống dịch quy định tại Nghị quyết số 16/NQ-CP cho các đối tượng sau:

- Người đi giám sát, điều tra, xác minh dịch.
- Người trực tiếp khám, chẩn đoán, điều trị người mắc Covid-19, nghi mắc Covid-19 tại khu vực cách ly của cơ sở khám bệnh, chữa bệnh.
- Người làm công việc lấy mẫu, gộp mẫu, phân tách mẫu, người trực tiếp làm xét nghiệm SARS-CoV-2 tại cơ sở y tế.
- Người làm công việc vệ sinh, tẩy uế, diệt tác nhân gây bệnh tại khu điều trị người mắc Covid-19.
- Người vận chuyển người bệnh, bệnh phẩm; bảo quản tử thi người bệnh; người giặt đồ vải, quần áo bác sỹ, bệnh nhân; thu gom vỏ chai, lọ, hộp hoá chất; bảo vệ khu điều trị cách ly; vệ sinh, tẩy uế, diệt tác nhân gây bệnh trong khu cách ly tại cơ sở khám bệnh, chữa bệnh.
- Người làm nhiệm vụ giám sát dịch tễ, theo dõi y tế tại cơ sở cách ly y tế tại nhà và cơ sở cách ly y tế theo chỉ định của cơ quan quản lý nhà nước.
- Người làm công việc súc rửa dụng cụ, pha chế môi trường tại cơ sở y tế để phục vụ cho phòng xét nghiệm SARS-CoV-2.
- Người làm nhiệm vụ kiểm soát dịch bệnh tại tổ, chốt, đường mòn, lối mở trên toàn tuyến biên giới của tỉnh.

3. Hỗ trợ đối tượng làm nhiệm vụ tại tổ, chốt, tuần tra, kiểm soát phòng chống dịch Covid-19 trên địa bàn tỉnh ngoài quy định Nghị quyết số 16/NQ-CP. Mức hỗ trợ 150.000 đồng/người/ngày và tiền ăn 80.000 đồng/người/ngày.

4. Hỗ trợ người bị nhiễm Covid-19 khi thực hiện nhiệm vụ phòng chống dịch. Mức hỗ trợ 5.000.000 đồng/người.

5. Hỗ trợ gia đình có người tử vong do nhiễm Covid-19 khi thực hiện nhiệm vụ phòng chống dịch. Mức hỗ trợ 10.000.000 đồng/gia đình.

Các nội dung khác thực hiện theo quy định tại Nghị quyết số 16/NQ-CP ngày 08 tháng 02 năm 2021 của Chính phủ về chi phí cách ly y tế, khám, chữa bệnh và một số chế độ đặc thù trong phòng, chống dịch Covid-19.

### **Điều 3. Nguồn kinh phí thực hiện**

Nguồn ngân sách nhà nước; nguồn huy động, tài trợ, hỗ trợ của các tổ chức, cá nhân và nguồn thu hợp pháp khác.

**Điều 4.** Giao Ủy ban nhân dân Tỉnh tổ chức triển khai thực hiện Nghị quyết này.

**Điều 5.** Thường trực Hội đồng nhân dân, các Ban của Hội đồng nhân dân, Tổ đại biểu Hội đồng nhân dân và đại biểu Hội đồng nhân dân Tỉnh giám sát việc thực hiện Nghị quyết này.

Nghị quyết này đã được Hội đồng nhân dân Tỉnh khoá X, Kỳ họp thứ hai thông qua ngày 17 tháng 8 năm 2021 và có hiệu lực từ ngày thông qua./.

**Nơi nhận:**

- Như Điều 5;
- Chính phủ;
- Ban Công tác đại biểu;
- Bộ Tài chính;
- Cục Kiểm tra VBQPPL (Bộ Tư pháp);
- TT/TU, HĐND, UBND, UBMTTQVN Tỉnh;
- Đoàn ĐBQH Tỉnh;
- Đại biểu HĐND Tỉnh;
- Các Sở, Ban, Ngành Tỉnh;
- TT/HĐND, UBND huyện, thành phố;
- Công báo Tỉnh; Cổng Thông tin điện tử Tỉnh;
- Lưu: VT, VHXH.



**CHỦ TỊCH**

**Phan Văn Thắng**

**Phụ lục**  
**MỨC HỖ TRỢ MỘT LẦN ĐỐI VỚI NGƯỜI LÀM NHIỆM VỤ**  
**PHÒNG CHỐNG, CHỐNG DỊCH Covid-19**  
(Kèm theo Nghị quyết số 78 /2021/NQ-HĐND ngày 17 tháng 8 năm 2021  
của Hội đồng nhân dân Tỉnh)

*Đơn vị tính: đồng/người*

TT	ĐỐI TƯỢNG	Tổng số ngày trực dưới 30 ngày	Tổng số ngày trực từ 30 ngày trở lên	Tổng số ngày trực từ 45 ngày trở lên
	<b>Đối tượng tại khoản 1, Điều 2 Nghị quyết số 16/NQ-CP</b>			
1	a) Người đi giám sát, điều tra, xác minh dịch; b) Người trực tiếp khám, chẩn đoán, điều trị người mắc Covid-19, nghi mắc Covid-19 tại khu vực cách ly của cơ sở khám bệnh, chữa bệnh; c) Người làm công việc lấy mẫu, gộp mẫu, phân tách mẫu, người trực tiếp làm xét nghiệm SARS-CoV-2 tại cơ sở y tế.	2.000.000	4.000.000	5.000.000
2	Người làm công việc vệ sinh, tẩy uế, diệt tác nhân gây bệnh tại khu điều trị người mắc Covid-19.	1.500.000	2.000.000	3.000.000
	<b>Đối tượng tại khoản 2, Điều 2 Nghị quyết số 16/NQ-CP</b>			
3	a) Người vận chuyển người bệnh, bệnh phẩm; bảo quản tử thi người bệnh; người giặt đồ vải, quần áo bác sĩ, bệnh nhân; thu gom vỏ chai, lọ, hộp hóa chất; bảo vệ khu điều trị cách ly; vệ sinh, tẩy uế, diệt tác nhân gây bệnh trong khu cách ly tại cơ sở khám bệnh, chữa bệnh; b) Người làm nhiệm vụ giám sát dịch tễ, theo dõi y tế tại cơ sở cách ly y tế tại nhà và cơ sở cách ly y tế theo chỉ định của cơ quan quản lý nhà nước; c) Người làm công việc súc rửa dụng	1.000.000	1.500.000	2.000.000

	cụ, pha chế môi trường tại cơ sở y tế để phục vụ cho phòng xét nghiệm SARS-CoV-2.			
4	Người làm nhiệm vụ kiểm soát dịch bệnh tại tổ, chốt, đường mòn, lối mở trên toàn tuyến biên giới.	1.000.000	2.000.000	3.000.000
	<b>Đối tượng tại khoản 3, Điều 2 Nghị quyết số 16/NQ-CP</b>			
5	a) Người làm nhiệm vụ tại cơ sở cách ly y tế tập trung (không áp dụng đối với hình thức cách ly tại nhà, nơi lưu trú); b) Người làm nhiệm vụ cưỡng chế cách ly y tế, truy tìm đối tượng phải áp dụng biện pháp cách ly y tế nhưng không chấp hành biện pháp cách ly y tế; c) Người phiên dịch, đội cấp cứu 115, kíp vận chuyển người bị cách ly; lái xe đưa cán bộ đi kiểm tra, giám sát phòng, chống dịch; d) Người làm thủ tục cho người nhập cảnh tại các cửa khẩu, cảng biển; e) Người làm nhiệm vụ khoanh vùng, phong tỏa, tuần tra, kiểm soát và đảm bảo an ninh trật tự tại khu vực cách ly y tế tập trung, chốt kiểm soát dịch bệnh tại các địa bàn dân cư có người nhiễm Covid-19; f) Người làm nhiệm vụ phun khử trùng, diệt khuẩn tại cơ sở khám bệnh, chữa bệnh (không bao gồm đối tượng quy định tại điểm d khoản 1 Điều này), cơ sở cách ly y tế tập trung, khu vực dân cư bị khoanh vùng, phong tỏa theo quyết định của cấp có thẩm quyền; g) Người làm nhiệm vụ phân luồng tại cơ sở khám bệnh, chữa bệnh trong thời gian cơ sở khám bệnh, chữa bệnh tiếp nhận, điều trị người mắc Covid-19.	1.000.000	1.500.000	2.000.000
	<b>Đối tượng tại khoản 6, Điều 2 Nghị quyết số 16/NQ-CP</b>			
6	a) Phóng viên, nhà báo trực tiếp đến cơ sở khám, chữa bệnh điều trị Covid-19; khu vực dân cư có người nhiễm Covid-19 bị phong tỏa; đường mòn, lối mở	500.000	1.000.000	1.500.000

	<p>trên toàn tuyến biên giới để lấy tin về công tác phòng, chống dịch, số lượng phóng viên, báo được hưởng chế độ bồi dưỡng do Bộ Thông tin và Truyền thông, Ban chỉ đạo phòng, chống dịch Covid-19 các cấp quyết định phù hợp với từng thời kỳ;</p> <p>b) Cộng tác viên, tình nguyện viên trực tiếp hoặc phối hợp tham gia các hoạt động chống dịch;</p> <p>c) cộng tác viên, tình nguyện viên trực tiếp tuyên truyền, vận động nhân dân, phát tờ rơi hoặc tham gia diễn tập.</p>			
7	<p>Người làm nhiệm vụ tại các tổ, chốt trên các địa bàn còn lại ngoài tuyến biên giới; lực lượng tuần tra, kiểm soát.</p>	1.500.000	3.000.000	4.000.000